“Luật pháp là vũ khí của vua”

Đức Giám mục*
Garland F. Byers, Jr., J.D., D.D.‡
Giám mục cho muôn dân, theo sứ mạng tông đồ

Có lời chép rằng Sa-tan là vua và là chúa của thế gian này.[1] Sa-tan đã cám dỗ Chúa Giêsu khi nói với Ngài rằng nó sẽ ban cho Ngài quyền thống trị các vương quốc trên đất nếu Chúa Giêsu chịu sấp mình xuống thờ lạy nó.[2] Dĩ nhiên, Chúa chúng ta đã từ chối trong sự công chính của Ngài, nhưng dù vậy, Ngài đã không phủ nhận rằng Sa-tan có quyền ban cho Ngài đúng những gì nó đã hứa.[3] Vì thế, Sa-tan không chỉ có quyền năng và thẩm quyền thiêng liêng, chỉ trong mức độ được Đức Chúa Trời cho phép và dung thứ,[4] mà còn có quyền lực trong thế giới vật chất và thẩm quyền qua những kẻ theo nó với một tâm trí hư hoại, một tấm lòng gian ác và lòng ham muốn quyền lực.[5] Những tác nhân loài người này của hỏa ngục dùng luật pháp làm vũ khí chống lại Giáo hội và các tín hữu, biến điều vốn nhằm cho điều thiện thành công cụ cho điều ác.[6] Dự án này nêu ra những trường hợp mà điều này đã xảy ra trong quá khứ, đang xảy ra hiện nay, hoặc sắp xảy ra trong tương lai gần. Qua luật pháp, ma quỷ có thể bảo đảm việc nô lệ hóa nhân loại mà không cần bắn một phát súng trường nào.[7] Thật vậy, việc nô lệ hóa thế giới đã được tiên tri cho thời kỳ cuối cùng.[8] Trong trường hợp ấy, không cần có chiến tranh trong thế giới vật chất, vì cuộc chiến đã diễn ra trong cõi thiêng liêng và chỉ đang tỏ hiện trong cõi vật chất (trái đất) qua việc ký một đạo luật bằng một cây bút.[9] Một khi luật thế tục đã được thiết lập, dù luật ấy cấm việc thờ phượng Đức Kitô, việc dân chúng nhóm họp nhân danh Đức Kitô, hay những phương tiện nhờ đó con người có thể giữ được tự do qua quyền mà Đức Chúa Trời ban cho họ để tự vệ chống lại chế độ chuyên chế,[10] thì luật ấy rất khó thay đổi nếu không có phép lạ.[11] Đó là lý do vì sao sự cầu nguyện, việc đi nhà thờ và sự phục vụ Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng.[12]

Chú thích

1

"...cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời nầy đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời." II Cô-rinh 4:4 (Kinh Thánh 1934). "Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy, và hiện nay vua chúa của thế gian nầy phải bị xua đuổi." Giăng 12:31 (Kinh Thánh 1934). "Ta sẽ chẳng nói chi với các ngươi nữa, vì vua chúa thế gian nầy hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta." Giăng 14:30 (Kinh Thánh 1934). "...về sự phán xét, vì vua chúa thế gian nầy đã bị đoán xét." Giăng 16:11 (Kinh Thánh 1934). "...đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời nầy, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch." Ê-phê-sô 2:2 (Kinh Thánh 1934). "Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỉ." I Giăng 5:19 (Kinh Thánh 1934). "Nó có vua đứng đầu, là sứ giả của vực sâu, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ba-đôn, tiếng Gờ-réc là A-bô-ly-ôn." Khải thị 9:11 (Kinh Thánh 1934).

2

"Ma quỉ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi sự nầy. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỉ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi." Ma-thi-ơ 4:8–10 (Kinh Thánh 1934). "Ma quỉ đem Ngài lên, cho xem mọi nước thế gian trong giây phút; và nói rằng: Ta sẽ cho ngươi hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của các nước đó; vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý ta. Vậy, nếu ngươi sấp mình xuống trước mặt ta, mọi sự đó sẽ thuộc về ngươi cả. Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi." Lu-ca 4:5–8 (Kinh Thánh 1934).

3

"...và nói rằng: Ta sẽ cho ngươi hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của các nước đó; vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý ta." Lu-ca 4:6 (Kinh Thánh 1934). "...Hỡi quỉ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi." Ma-thi-ơ 4:10 (Kinh Thánh 1934). "Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy, và hiện nay vua chúa của thế gian nầy phải bị xua đuổi." Giăng 12:31 (Kinh Thánh 1934). "Ta sẽ chẳng nói chi với các ngươi nữa, vì vua chúa thế gian nầy hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta." Giăng 14:30 (Kinh Thánh 1934). "Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỉ." I Giăng 5:19 (Kinh Thánh 1934).

4

"Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Nầy, các vật người có đều phó trong tay ngươi; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va." Giốp 1:12 (Kinh Thánh 1934). "Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Kìa, người ở trong tay ngươi; nhưng chỉ hãy giữ mạng sống người." Giốp 2:6 (Kinh Thánh 1934). "Hỡi Si-môn, Si-môn, nầy quỉ Sa-tan đã đòi sàng sảy ngươi như lúa mì. Song ta đã cầu nguyện cho ngươi, hầu cho đức tin ngươi không thiếu thốn. Vậy, đến khi ngươi đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình." Lu-ca 22:31–32 (Kinh Thánh 1934). "Những sự cám dỗ đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cám dỗ quá sức mình đâu; nhưng trong sự cám dỗ, Ngài cũng mở đàng

cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được." I Cô-rinh 10:13 (Kinh Thánh 1934). "Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỉ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu." Khải thị 20:2–3 (Kinh Thánh 1934).

5

"Các ngươi bởi cha mình, là ma quỉ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối." Giăng 8:44 (Kinh Thánh 1934). "...và họ tỉnh ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma quỉ, vì đã bị ma quỉ bắt lấy đặng làm theo ý nó." II Ti-mô-thê 2:26 (Kinh Thánh 1934). "Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thể nào, thì những kẻ nầy cũng chống trả lẽ thật thể ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ không thể chịu thử thách được." II Ti-mô-thê 3:8 (Kinh Thánh 1934). "... cùng những lời cãi lẽ hư không của kẻ có lòng hư xấu, thiếu mất lẽ thật, coi sự tin kính như là nguồn lợi vậy." I Ti-mô-thê 6:5 (Kinh Thánh 1934). "Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin." Gia-cơ 4:1–2 (Kinh Thánh 1934). "Con thú tôi thấy đó giống như con beo; chân nó như chân gấu, miệng như miệng sư tử, và con rồng đã lấy sức mạnh, ngôi, và quyền phép lớn mà cho nó." Khải thị 13:2 (Kinh Thánh 1934).

6

"Vả, chúng ta biết luật pháp vẫn tốt lành cho kẻ dùng ra cách chính đáng..." I Ti-mô-thê 1:8 (Kinh Thánh 1934). "Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành." La-mã 7:12 (Kinh Thánh 1934). "...vì quan quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ích cho ngươi. Song nếu ngươi làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cớ; người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ." La-mã 13:4 (Kinh Thánh 1934). "Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay." Ê-sai 5:20 (Kinh Thánh 1934). "Khốn thay cho những kẻ lập luật không công bình, cho những kẻ chép lời trái lẽ, cất mất sự công bình khỏi kẻ nghèo, cướp lẽ phải của kẻ khốn khó trong dân ta, lấy kẻ góa bụa làm miếng mồi, kẻ mồ côi làm của cướp!" Ê-sai 10:1–2 (Kinh Thánh 1934). "Ngôi kẻ ác nhờ luật pháp toan sự thiệt hại, Há sẽ giao thông với Chúa sao?" Thi thiên 94:20 (Kinh Thánh 1934).

Giáo hội sơ khai

"...nhờ việc thiết lập luật pháp, họ có thể kìm hãm sự gian ác thái quá giữa các dân tộc." (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) Irênê thành Lyon, *Chống lạc giáo* 5.24.2, bản dịch của Alexander Roberts và William Rambaut, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885).

7

"...mà rằng: Này là cách của vua sẽ cai trị các ngươi. Người sẽ bắt con trai các ngươi đặng đánh xe mình, hoặc đặt vào quân kỵ, để chạy trước xe của người. Người sẽ lập chúng nó làm trưởng ngàn người và và trưởng năm mươi người, hoặc bắt chúng nó cày ruộng người, gặt mùa màng người, chế tạo binh khí người, và đồ đạc của xe cộ người. Người sẽ bắt con gái các ngươi làm thợ chế dầu thơm, làm đầu bếp, và thợ bánh mì. Người sẽ thâu vật tốt nhất của ruộng, vườn nho, và cây ô-li-ve của các ngươi, đặng phát cho tôi tớ người. Người sẽ đánh thuế một phần mười về ngũ cốc và vườn nho các ngươi, mà phân phát cho những hoạn quan và tôi tớ người. Người sẽ bắt những tôi trai, tớ gái, trai tráng hạng của các ngươi, đến đỗi bắt con lừa các ngươi, mà dùng vào công việc người. Người sẽ đánh thuế một phần mười về những bầy chiên các ngươi, và các ngươi sẽ làm tôi mọi người. Bấy giờ các ngươi sẽ kêu la vì cớ vua mà các ngươi đã chọn, nhưng Đức Giê-hô-va không nghe các ngươi đâu." I Sa-mu-ên 8:11–18 (Kinh Thánh 1934). "Nhưng bấy giờ tại nước Ê-díp-tô, có một vua mới lên ngôi, chẳng quen biết Giô-sép. Vua phán cùng dân mình rằng: Nầy, dân Y-sơ-ra-ên đông và mạnh hơn chúng ta; hè! ta hãy dùng chước khôn ngoan đối cùng họ, kẻo họ thêm nhiều lên, một mai nếu có cơn chinh chiến xảy đến, họ sẽ hiệp cùng quân nghịch đánh lại ta, và ra khỏi xứ chăng. Vậy, người Ê-díp-tô bèn đặt các kẻ đầu xâu để bắt dân Y-sơ-ra-ên làm xâu khó nhọc; họ xây thành Phi-thom và Ram-se dùng làm kho tàng cho Pha-ra-ôn. Nhưng người Ê-díp-tô càng bắt làm khó nhọc chừng nào, dân Y-sơ-ra-ên càng thêm nhiều lên, và tràn ra chừng nấy. Người Ê-díp-tô bèn đem lòng ghen ghét dân Y-sơ-ra-ên, bắt làm công việc nhọc nhằn, gây cho đời dân ấy nên cay đắng, vì nỗi khổ sở nhồi đất, làm gạch và mọi việc khác ở ngoài đồng. Các công việc nầy người Ê-díp-tô bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nhọc nhằn lắm." Xuất Ai-cập 1:8–14 (Kinh Thánh 1934).

8

"Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó, thì không thể mua cùng bán được." Khải thị 13:16–17 (Kinh Thánh 1934). "Nó lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và được thắng. Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước. Hết thảy những dân sự trên đất đều thờ lạy nó, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng thế." Khải thị 13:7–8 (Kinh Thánh 1934). "Vậy người nói cùng ta như vầy: Con thú thứ tư sẽ làm nước thứ tư trên đất, khác với hết thảy các nước, và nó sẽ nuốt cả đất, giày đạp và nghiền nát ra. Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua. Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ." Đa-ni-ên 7:23–25 (Kinh Thánh 1934). "Vả, mười cái sừng mà ngươi đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ. Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú." Khải thị 17:12–13 (Kinh Thánh 1934). "Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán được ứng nghiệm." Khải thị 17:17 (Kinh Thánh 1934). "Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất đỗi ngồi trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời." II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3–4 (Kinh Thánh 1934). "...về mười vua sẽ dấy lên khi ấy, mà đế quốc hiện đang cai trị [trái đất] sẽ bị phân chia giữa họ..." (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) Irênê thành Lyon, *Chống lạc giáo* 5.26.1, bản dịch của Alexander Roberts và William Rambaut, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander

Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885). "...bởi các ngón chân, ông muốn nói đến các vua sẽ dấy lên từ giữa họ..." "...mười ngón chân của pho tượng tương ứng với (bấy nhiêu) nền dân chủ..." "...mười sừng của con thú thứ tư được phân bố cho mười vương quốc..." (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 5) Hippôlytô thành Rôma, *Về Đức Kitô và Phản Kitô*, các chương 25, 27, bản dịch của J. H. MacMahon, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 5 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1886).

9

"Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy." Ê-phê-sô 6:12 (Kinh Thánh 1934). "Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỉ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó." Khải thị 12:7–9 (Kinh Thánh 1934). "Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta trong hai mươi mốt ngày; nhưng, nầy Mi-ca-ên là một trong các quan trưởng đầu nhất, đã đến mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-sơ." Đa-ni-ên 10:13 (Kinh Thánh 1934).

Qua việc ký một đạo luật

"Tháng giêng, ngày mười ba, thì đòi những thầy thơ ký của vua đến; rồi tùy theo mọi điều Ha-man truyền dặn, người ta nhân danh A-suê-ru viết chiếu cho các quan trấn thủ của vua, cho các quan cai quản mỗi tỉnh, và cho trưởng tộc của mỗi dân tộc, tỉnh nào dùng chữ nấy, dân tộc nào theo thổ âm nấy; đoạn họ lấy chiếc nhẫn của vua mà đóng ấn." Ê-xơ-tê 3:12 (Kinh Thánh 1934). "Vậy vua Đa-ri-út bèn ký tên lập cấm lịnh đó." Đa-ni-ên 6:9 (Kinh Thánh 1934).

10

Cấm việc thờ phượng Đức Kitô và việc nhóm họp nhân danh Ngài

"Hết thảy các quan thượng thơ trong nước, các quan lãnh binh, các quan trấn thủ, các nghị viên và các đại thần đều đồng tình xin vua ra chỉ dụ, lập một cấm lịnh nghiêm nhặt trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay một người nào ngoài vua, thì, hỡi vua, kẻ ấy sẽ phải quăng vào hang sư tử." Đa-ni-ên 6:7 (Kinh Thánh 1934). "Họ bèn đòi hai người vào, rồi cấm tiệt, chẳng cho nhân danh Đức Chúa Jêsus mà nói hay là dạy." Công Vụ các Sứ đồ 4:18 (Kinh Thánh 1934). "Chúng ta đã cấm nhặt các ngươi, không cho lấy danh đó mà dạy dỗ, song các ngươi lại làm cho thành Giê-ru-sa-lem đầy dẫy đạo giáo mình. Vậy, các ngươi muốn khiến máu người ấy đổ lại trên chúng ta sao!" Công Vụ các Sứ đồ 5:28 (Kinh Thánh 1934).

Những phương tiện nhờ đó con người có thể giữ được tự do

"Vả, trong cả xứ Y-sơ-ra-ên không có thợ rèn, bởi vì dân Phi-li-tin đã nói rằng: Hãy cấm người Hê-bơ-rơ rèn gươm và giáo. Hết thảy Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đi xuống nơi Phi-li-tin đặng mướn rèn lưỡi cày, cuốc, rìu, và lưỡi hái mình; lại khi nào lưỡi cày, cuốc, chĩa ba, hay là rìu bị mẻ sứt, thì đi xuống đặng mài và sửa cái đót lại. Nên trong ngày tranh chiến chẳng có gươm cũng không có giáo nơi tay của cả dân sự đi theo Sau-lơ và Giô-na-than; chỉ có

cho Sau-lơ và Giô-na-than, là con trai người, dùng mà thôi." I Sa-mu-ên 13:19–22 (Kinh Thánh 1934). "...Nhưng bây giờ, ai có túi bạc, hãy lấy đi, ai có bao, cũng vậy; ai không có gươm, hãy bán áo ngoài đi mà mua." Lu-ca 22:36 (Kinh Thánh 1934). "Nếu kẻ trộm đang cạy cửa mà bị bắt và đánh chết đi, thì kẻ đánh chết chẳng phải tội sát nhân." Xuất Ai-cập 22:2 (Kinh Thánh 1934). "Tôi xem xét, chổi dậy, và nói với các người tước vị, quan tướng, và dân sự còn sót lại rằng: Chớ sợ chúng; khá nhớ Chúa là Đấng cực đại và đáng kính, hãy chiến đấu cho anh em mình, cho con trai con gái mình, cho vợ và nhà của mình." Nê-hê-mi 4:14 (Kinh Thánh 1934). "Những kẻ xây sửa vách thành, những kẻ khiêng gánh, và những kẻ chất lên, một tay thì làm công việc, còn một tay thì cầm binh khí mình. Những kẻ xây sửa, ai nấy đều có cây gươm mình đeo nơi lưng, rồi xây sửa; còn kẻ thổi kèn thì ở bên tôi." Nê-hê-mi 4:17–18 (Kinh Thánh 1934). "Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, là hòn đá tôi! Ngài dạy tay tôi đánh giặc, Tập ngón tay tôi tranh đấu." Thi thiên 144:1 (Kinh Thánh 1934).

Giáo hội sơ khai

"Ai không ngăn điều hại cho bạn mình, khi có thể, thì cũng có lỗi như kẻ gây ra điều hại ấy." (dịch từ bản tiếng Anh của NPNF2 10) Ambrôsiô thành Milan, *Về các bổn phận của hàng giáo sĩ* 1.36.179, bản dịch của H. de Romestin, trong *Nicene and Post-Nicene Fathers*, loạt thứ hai, tập 10, Philip Schaff và Henry Wace biên tập (New York: Christian Literature Publishing, 1896). "Vì lòng can đảm, là điều trong chiến tranh gìn giữ quê hương khỏi quân man rợ, hoặc ở nhà thì bênh vực kẻ yếu đuối, hoặc bảo vệ bạn hữu khỏi bọn cướp, thì đầy dẫy công lý..." (dịch từ bản tiếng Anh của NPNF2 10) Ambrôsiô thành Milan, *Về các bổn phận của hàng giáo sĩ* 1.27.129, bản dịch của H. de Romestin, trong *Nicene and Post-Nicene Fathers*, loạt thứ hai, tập 10, Philip Schaff và Henry Wace biên tập (New York: Christian Literature Publishing, 1896).

11

Luật của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, là luật không hề thay đổi

"Bây giờ hỡi vua, hãy lập điều cấm đó và ký tên vào, hầu cho không đổi thay đi, theo như luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, không thể đổi được." Đa-ni-ên 6:8 (Kinh Thánh 1934). "Nhưng các người đó nhóm lại cùng vua và tâu rằng: Hỡi vua, xin biết rằng theo luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, hễ là cấm lịnh hay chỉ dụ nào mà vua đã lập định rồi, thì không thể thay đổi được." Đa-ni-ên 6:15 (Kinh Thánh 1934). "Vậy, hai ngươi cũng hãy nhân danh vua mà viết về dân Giu-đa điều gì vừa ý hai ngươi, rồi lấy chiếc nhẫn của vua mà ấn dấu. Vì một tờ chiếu chỉ nào viết nhân danh vua và ấn dấu với chiếc nhẫn của vua không thể bãi được." Ê-xơ-tê 8:8 (Kinh Thánh 1934).

Với Đức Chúa Trời, mọi sự đều có thể được

"Đức Chúa Trời tôi đã sai thiên sứ Ngài, và bịt miệng các sư tử, nên chúng nó không làm hại chi đến tôi, bởi tôi đã được nhận là vô tội trước mặt Ngài. Hỡi vua, đối với vua cũng vậy, tôi chẳng từng làm hại gì." Đa-ni-ên 6:22 (Kinh Thánh 1934). "Chiếu chỉ ấy tỏ rằng vua ban phép cho dân Giu-đa ở trong các tỉnh các thành của nước A-suê-ru hiệp lại nội trong một ngày, là ngày mười ba tháng mười hai, tức là tháng A-đa, đặng binh vực sanh mạng mình, tuyệt diệt, đánh giết, và làm cho hư mất quyền năng của dân cừu địch toan hãm hiếp mình, vợ và con cái mình, cùng cho phép đoạt lấy tài sản của chúng nó." Ê-xơ-tê 8:11–12 (Kinh Thánh 1934). "Thình lình, một thiên

sứ của Chúa đến, và có ánh sáng soi trong ngục tối. Thiên sứ đập vào sường Phi-e-rơ, đánh thức người, mà rằng: Hãy mau chờ dậy. Xiềng bèn rớt ra khỏi tay người. Kế đó, thiên sứ nói rằng: Hãy nịt lưng và mang dép vào đi. Phi-e-rơ làm theo. Thiên sứ lại tiếp: Hãy mặc áo ngoài và theo ta. Phi-e-rơ ra theo; chẳng biết điều thiên sứ làm đó là thật, song tưởng mình thấy sự hiện thấy. Khi qua khỏi vọng canh thứ nhất, rồi vọng thứ nhì, thì đến nơi cửa sắt, là cửa thông vào thành; cửa đó tự mở ra trước mặt hai người, rồi hai người vượt ra khỏi, đi lên đàng cái, tức thì thiên sứ lìa Phi-e-rơ." Công Vụ các Sứ đồ 12:7–10 (Kinh Thánh 1934). "Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được." Lu-ca 1:37 (Kinh Thánh 1934). "...Điều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được." Ma-thi-ơ 19:26 (Kinh Thánh 1934).

12

Sự cầu nguyện

"...và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ." II Sử ký 7:14 (Kinh Thánh 1934). "...cầu nguyện không thôi..." I Tê-sa-lô-ni-ca 5:17 (Kinh Thánh 1934). "Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bịnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều." Gia-cơ 5:16 (Kinh Thánh 1934). "Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí dụ, để tỏ ra rằng phải cầu nguyện luôn, chớ hề mỏi mệt..." Lu-ca 18:1 (Kinh Thánh 1934). "Hãy thức canh và cầu nguyện, kẻo các ngươi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối." Ma-thi-ơ 26:41 (Kinh Thánh 1934).

Nhóm họp với nhau

"Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy." Hê-bơ-rơ 10:24–25 (Kinh Thánh 1934). "Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện." Công Vụ các Sứ đồ 2:42 (Kinh Thánh 1934). "Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh." Công Vụ các Sứ đồ 2:46–47 (Kinh Thánh 1934). "Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ." Ma-thi-ơ 18:20 (Kinh Thánh 1934).

Sự phục vụ Đức Chúa Trời

"Nếu chẳng thích cho các ngươi phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các ngươi đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít trong xứ mà các ngươi ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va." Giô-suê 24:15 (Kinh Thánh 1934). "Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em." La-mã 12:1 (Kinh Thánh 1934). "Hễ làm việc gì, hãy hết lòng mà làm, như làm cho Chúa, chớ không phải làm cho người ta, vì biết rằng anh em sẽ bởi Chúa mà được cơ nghiệp làm phần thưởng. Hãy hầu việc Đấng Christ, tức là Chúa." Cô-lô-se 3:23–24 (Kinh Thánh 1934).

Cùng nhau đứng vững trong hiệp nhất

"Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đấng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành..." Phi-líp 1:27 (Kinh Thánh 1934). "Kìa, anh em ăn ở hòa thuận nhau Thật tốt đẹp thay!" Thi thiên 133:1 (Kinh Thánh 1934). "...dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người." Ê-phê-sô 4:3–6 (Kinh Thánh 1934). "Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến." Giăng 17:20–21 (Kinh Thánh 1934).

Công dân của Nước Trời, khách lữ hành trong thế gian này

"Nhưng chúng ta là công dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jêsus Christ..." Phi-líp 3:20 (Kinh Thánh 1934). "Hết thảy những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh những điều hứa cho mình; chỉn trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ hành trên đất." Hê-bơ-rơ 11:13 (Kinh Thánh 1934). "Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn." I Phia-rơ 2:11 (Kinh Thánh 1934). "Dường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời." Ê-phê-sô 2:19 (Kinh Thánh 1934). "Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian." Giăng 17:14–16 (Kinh Thánh 1934).

Cuộc chiến tốt lành của đức tin

"Hãy vì đức tin mà đánh trận tốt lành, bắt lấy sự sống đời đời, là sự mà con đã được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng tốt lành trước mặt nhiều người chứng kiến." I Ti-mô-thê 6:12 (Kinh Thánh 1934). "Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin." II Ti-mô-thê 4:7 (Kinh Thánh 1934). "Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi." Giu-đe 3 (Kinh Thánh 1934).

Giáo hội sơ khai

"Họ ở trong chính quê hương mình, nhưng chỉ như những khách lữ hành. Là công dân, họ chia sẻ mọi sự với những người khác, nhưng lại chịu đựng mọi sự như những người ngoại quốc. Mọi đất khách đối với họ như quê hương, và mọi đất quê hương đối với họ như đất xa lạ. Họ kết hôn, như mọi [người khác]; họ sinh con cái; nhưng họ không giết bỏ con cái mình. Họ có chung bàn ăn, nhưng không chung giường. Họ ở trong xác thịt, nhưng không sống theo xác thịt. Họ trải qua những ngày của mình trên đất, nhưng họ là công dân của trời." (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) *Thư gửi Điôgnêtô*, chương 5, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885). "Vậy, hãy cẩn

thận thường xuyên nhóm họp với nhau để tạ ơn Đức Chúa Trời và tỏ ra lời ngợi khen Ngài. Vì khi anh em thường xuyên nhóm họp tại cùng một nơi, các quyền lực của Sa-tan bị hủy diệt…" (dịch từ bản tiếng Anh của ANF 1) Ignatiô thành Antiôkia, *Thư gửi tín hữu Êphêsô*, chương 13, trong *The Ante-Nicene Fathers*, Alexander Roberts và James Donaldson biên tập, tập 1 (Buffalo, NY: Christian Literature Publishing, 1885).

Mọi câu Kinh Thánh tiếng Việt trên trang này được trích từ bản *Kinh Thánh* 1934 (bản dịch của William Cadman và các cộng sự), thuộc phạm vi công cộng. Văn bản: ebible.org/vie1934. Chỉ trích dẫn từng đoạn; dấu chấm lửng (…) chỉ phần lược bỏ. Chỉ sửa vài chữ bị lỗi mã hóa trong bản điện tử ấy (chẳng hạn "Aáy" thành "Ấy", "k"" thành "kỳ"); riêng Ma-thi-ơ 6:10, bị lỗi không đọc được trong bản ấy, được lấy từ một bản sao khác của cùng bản Kinh Thánh 1934.